

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán: - Ông Nguyễn Văn Ngữ.

- Ông Đặng Văn Quyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hương Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/6/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/TLPT-HS ngày 4/5/2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn D và Hoàng Văn C do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D và Hoàng Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B .

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1951; gia đình có 04 anh em, bản thân bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1976; bị cáo có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 31/8/2021 đến ngày 08/9/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên toà*).

2. Họ và tên: **Hoàng Văn C**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Thành (đã chết) và bà Hà Thị X, sinh năm 1961; gia đình có 02 anh em, bản thân bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; bị cáo có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 31/8/2021 đến ngày 08/9/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên toà*).

(Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B nhận được đơn tố giác của công dân về việc Hoàng Văn C, sinh năm 1983 và Nguyễn Văn D, sinh năm 1975 cùng trú tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Hồi 11 giờ 10 phút, ngày 31/8/2021 và 17 giờ 10 phút ngày 31/8/2021, Hoàng Văn C và Nguyễn Văn D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú khai nhận hành vi đánh bạc ghi số lô, số đề giữa Công và D, với Đỗ Văn H, sinh năm 1971 và Trần Thị V, sinh năm 1960 cùng trú tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Nguyễn Văn D: 01 điện thoại IPHONE7 PLUS, có số Imei: 355843087696393, lắp sim có số thuê bao 0972.948.128; thu của Hoàng Văn C: 01 điện thoại IPHONE5 màu trắng, có số Imei: 013629009550238, lắp sim có số thuê bao 0982.339.283.

Ngày 01/9/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn H thu giữ: Thu trong tủ quần áo có: 04 tờ giấy ghi các chữ số, chữ viết; 01 sổ bìa màu đen, bên trong sổ có ghi các chữ số, chữ viết; 01 sổ giáo án (loại 200 trang) bên trong có ghi chữ số, chữ viết; thu ở bàn kê trong phòng ngủ: 01 điện thoại SAMSUNG màn hình có vết vỡ, nứt, có số Imei1 là 357625/08/146232/0, số Imei2 là 35751/08/146232/6, lắp sim 0963.140.455; thu trong két sắt phòng ngủ: 03 tờ giấy có ghi các chữ số, chữ viết; thu tại quầy bán hàng: 02 tờ giấy ghi chữ số, chữ viết.

Ngày 01/9/2021, Đỗ Văn H giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại NOKIA- 150V20 0811TA-1235, có số Seri1: 351858835617966, số Seri 2 là: 351858836617965, lắp sim có số thuê bao 0336.475.952; 01 điện thoại IPHONE6, màu đen, màn hình bị nứt vỡ, lắp sim có số thuê bao 0385.808.966.

Ngày 03/9/2021, Trần Thị V giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại NOKIA- 150, số số Seri1 là: 355766104119943, có số Seri2: 355766104619942, lắp sim có số thuê bao 0973.300.685.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn D và Hoàng Văn C khai nhận: Hoàng Văn C biết Nguyễn Văn D hàng ngày ghi số lô, số đề bán cho khách chơi. Công sử dụng điện thoại IPHONE5 màu trắng, lắp sim có số thuê bao 0982.339.283, dùng ứng dụng ZALO có tên “Hoang Trường Sơn” đăng ký số thuê bao 0964.801.551 liên lạc mua số lô, số đề với Nguyễn Văn D; D sử dụng điện thoại IPHONE7, lắp sim 0972.948.128 sử dụng ZALO tên là “D”. Sau khi Công nhắn tin qua ứng dụng ZALO báo mua các số lô, số đề tương ứng số tiền cho D (ví dụ: DB; 05; 50: 100n? lô 24; 42; 30đ? Xien3: 24; 42; 47:10đ nghĩa là Công mua của D số đề đặc biệt 05 và 50

mỗi số đề 100.000 đồng; lô hai số, số 24 và 42 mỗi số lô là 30 điểm; lô xiên 3, cặp số 24, 42 và 47 là 10 điểm), khi nhận được tin nhắn thì D sẽ nhắn tin lại xác nhận việc đồng ý. Sau đó D đến gặp Đỗ Văn H báo lại các số lô, số đề tương ứng số tiền Công đánh cho Đỗ Văn H. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng buổi tối cùng ngày (lúc 18 giờ 15 phút) D so sánh với số lô, số đề Công đánh mà D chuyển cho Hường làm căn cứ tính trả thưởng và thanh toán tiền.

Hình thức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề là cá cược hai, ba số cuối của các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc với tỷ lệ được - thua cao để sát phạt nhau và thu lợi bất chính. Cụ thể các dạng đề D ghi như sau:

- Dạng thứ nhất (đề đặc biệt; đề nhất to): Người chơi chọn hai số cuối của giải đặc biệt hoặc hai số cuối của giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để đặt cược một số tiền nhất định. Nếu trúng cược thì được trả gấp 80 lần số tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền cược;

- Dạng thứ hai (đề 3 càng đặc biệt): Người chơi chọn ba số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để đặt cược một số tiền nhất định. Nếu trúng cược thì được trả gấp 400 lần số tiền đặt cược, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền cược;

- Dạng thứ ba (còn gọi là lô): Người chơi đặt cược 2 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số, nếu trúng cược sẽ được 80.000đ/1 điểm (mỗi điểm người chơi phải đặt cược là 22.500 đồng). Một số đặt cược chỉ được trả thưởng tối đa ba lần nếu khi so với kết quả xổ số có nhiều lần xuất hiện số đặt cược đó;

- Dạng thứ tư (còn gọi là lô xiên) gồm xiên 2, xiên 3, xiên 4: Người chơi đặt cược 2 cặp số hoặc 3 cặp số hoặc 4 cặp số để cược với hai số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu trúng sẽ được trả thưởng gấp 10 lần số tiền đặt cược đối với lô xiên 2, trả thưởng gấp 40 lần đối với xiên 3, trả thưởng gấp 100 lần đối với lô xiên 4 (mỗi điểm người chơi phải đặt cược là 9.000 đồng).

Kết quả điều tra đã xác định Hoàng Văn C và Nguyễn Văn D đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với nhau các ngày 23/7/2021, 02/8/2021 và 09/8/2021, cụ thể:

- Ngày 23/7/2021: Đề đặc biệt: số 05, 50 mỗi số là 100.000 đồng; lô hai số: số 24, 42 mỗi số 30 điểm = 1.350.000 đồng, lô số 47 là 20 điểm = 450.000 đồng; lô xiên 3: cặp số 24, 42, 47 là 10 điểm = 90.000 đồng. Tổng số tiền Công ghi số đề với D là 2.090.000 đồng. Kết quả: Trúng thưởng lô số 24 về 02 giải được 4.800.000 đồng; lô số 47 về một giải được 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 8.490.000 đồng;

- Ngày 02/8/2021: Đề đặc biệt: số 36, 63, 23, 32 mỗi số là 50.000 đồng; lô hai số: số 83 là 100 điểm = 2.250.000 đồng, lô số 00, 67, 76 mỗi số là 50 điểm = 3.375.000 đồng; lô xiên 3: cặp số 67, 00, 83 là 10 điểm = 90.000 đồng. Tổng số tiền Công ghi

số đề với D là 5.915.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng: Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.915.000 đồng;

- Ngày 09/8/2021: Đề đặc biệt: số 02, 20, 00 mỗi số là 50.000 đồng; lô hai số: số 36, 88 mỗi số là 50 điểm = 2.250.000 đồng; lô xiên 2: cặp số 36, 88 là 30 điểm = 270.000 đồng. Tổng số tiền Công ghi số đề với D là 2.670.000 đồng. Kết quả: Trúng thưởng lô số 36 về 01 giải được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.670.000 đồng. Do số tiền Công và D bỏ ra ghi số lô, số đề nhiều hơn số tiền thắng nên không hưởng lợi gì từ hành vi ghi số lô, số đề.

Vật chứng còn lại gồm: 01 điện thoại IPHONE7 Plus, lắp sim có số thuê bao 0972.948.128 được niêm phong trong phong bì ghi chữ “Điện thoại IPHONE7 Plus của Nguyễn Văn D”; 01 điện thoại IPHONE5, màu trắng, lắp sim có số thuê bao 0982.339.283 được niêm phong trong phong bì ghi chữ “Điện thoại Iphone5 màu trắng của Hoàng Văn C”, Cơ quan điều tra chuyên cùng hồ sơ vụ án để giải quyết.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2021 đến ngày 08/9/2021.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn C** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2021 đến ngày 08/9/2021.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 25/3/2022, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Hoàng Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo D trình bày: Bị cáo đã nộp bổ sung biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; huân chương của bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Đức D, bằng tổ quốc ghi công liệt sĩ Nguyễn Văn Đình – bác ruột bị cáo, xác nhận của UBND huyện L, tỉnh B về việc bị cáo đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ. Bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Công trình bày: Bị cáo đã nộp bổ sung biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm, giấy chứng nhận mẹ đẻ bị cáo - bà Hà Thị X tham gia dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến, huy chương kháng chiến của ông Hoàng Văn Dân -ông nội bị

cáo. Bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 1 năm 8 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn C** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 1 năm 4 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đều đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2.1] Về tội danh của các bị cáo thì thấy: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 23/7/2021, 02/8/2021 và 09/8/2021, tại thôn Dĩnh Lục 1, xã Tân Dĩnh, huyện L; Hoàng Văn C và Nguyễn Văn D đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với nhau, cụ thể: Ngày 23/7/2021 số tiền đánh bạc là 8.490.000 đồng; ngày 02/8/2021 số tiền đánh bạc là 5.915.000 đồng; ngày 09/8/2021 số tiền đánh bạc là 6.670.000 đồng.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn D, Hoàng Văn C đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi ghi số lô, số đề được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, song do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B đã

xét xử các bị cáo Nguyễn Văn D, Hoàng Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[.2.2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Hoàng Văn C:

Đây còn là vụ án có đồng phạm, các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhưng không có sự câu kết, bàn bạc, phân công tổ chức nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn D là bán số lô, số đề cho bị cáo Công nên bị cáo D có có vai trò cao hơn bị cáo Công trong vụ án, cần phải có hình phạt phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội, biết bị phát hiện nên các bị cáo đã ra trình báo, đầu thú để hưởng khoan hồng của pháp luật; dịch bệnh Covid -19 phức tạp, kéo dài nên ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình phải nuôi các con đang tuổi lớn, ăn học. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo thực hiện hành vi ghi số lô, số đề được thua bằng tiền trong 03 ngày, cụ thể: Ngày 23/7/2021 số tiền đánh bạc là 8.490.000 đồng; ngày 02/8/2021 số tiền đánh bạc là 5.915.000 đồng; ngày 09/8/2021 số tiền đánh bạc là 6.670.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc mỗi ngày đều trên 5.000.000 đồng - đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, đã đánh giá đầy đủ các nội dung trên, tuyên xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 tháng tù và Hoàng Văn C 8 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo D cung cấp thêm: huy chương kháng chiến của bố đẻ; bằng tổ quốc ghi công của bác ruột là liệt sĩ Nguyễn Văn Đình và xác nhận của UBND xã đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ Đình, biên lai đóng án phí sơ thẩm. Bị cáo Công cung cấp thêm huy chương kháng chiến hạng nhất của ông nội, giấy chứng nhận mẹ đẻ tham gia dân công hỏa tuyến, biên lai đóng tạm ứng án phí. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với các bị cáo, thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và đã rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội nhiều lần (3 lần) nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo D, bị cáo Công được hưởng án treo.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Hoàng Văn C, sửa bản án sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 1 năm 8 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn C** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 1 năm 4 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Hoàng Văn C cho UBND xã Tân Dĩnh, huyện L, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí: Bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Hoàng Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B ;
- Sở tư pháp tỉnh B ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKSND, TAND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hương Giang

\

